

I – Bài tập về đọc hiểu

Thử tài

Ngày xưa có một cậu bé rất thông minh. Nhà vua muốn thử tài, bèn cho gọi cậu đến, bảo: “Người hãy về lấy tro bếp bện cho ta một sợi dây thừng. Nếu làm được, ta sẽ thưởng”.

Cậu bé về nhờ mẹ chặt cây tre, chẻ nhỏ rồi bện thành một sợi dây thừng. Bện xong, cậu cuộn tròn sợi dây, đặt lên chiếc mâm đồng, phơi cho khô rồi đốt thành tro. Khi lửa tắt, đám tro hiện rõ hình cuộn dây. Cậu đem dâng vua. Vua mừng lắm nhưng vẫn muốn thử tài lần nữa.

Lần này, vui sai quân đem chiếc sừng trâu cong như vòng thúng đưa cho cậu bé, bảo: “Người hãy nắn thẳng chiếc sừng này cho ta. Nếu được, ta sẽ thưởng to”.

Cậu bé về nhà, bỏ sừng trâu vào cái chảo to, đổ đầy nước rồi ninh kĩ. Sừng trâu mềm ra và dễ uốn. Cậu lấy đoạn tre vót nhọn thọc vào sừng trâu rồi đem phơi khô. Khi rút đoạn tre, chiếc sừng trâu đã được uốn thẳng.

Thấy cậu bé thực sự thông minh, nhà vua bèn thưởng rất hậu và đưa cậu vào trường học để nuôi dạy thành tài.

(Phỏng theo Truyện cổ dân tộc Dao)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

1. Lần đầu, nhà vua giao việc gì để thử tài cậu bé?

a- Lấy tre khô bện một sợi dây thừng

b- Lấy tre tươi bện một sợi dây thừng

c- Lấy tro bếp bện một sợi dây thừng

2. Cậu bé làm thế nào để nắn thẳng chiếc sừng trâu?

a- Ninh sừng cho mềm, lấy đoạn tre buộc vào sừng, rồi đem phơi khô

b- Ninh sừng cho mềm, lấy đoạn tre thọc vào sừng rồi đem phơi khô

c- Ninh sừng cho mềm, dùng tay nắn lại cho thẳng rồi đem phơi khô

3. Dòng nào dưới đây nêu đúng ý nghĩa câu chuyện?

a- Ca ngợi cậu bé ngoan ngoãn

b- Ca ngợi cậu bé chăm chỉ

c- Ca ngợi cậu bé thông minh

4. Qua câu chuyện, em hiểu thế nào là người có tài?

a- Người có khả năng đặc biệt khi làm một việc nào đó

b- Người có thể làm được một việc đặc biệt khó khăn

c- Người có thể làm được một việc hơn hẳn người khác.

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

1. Chép lại các câu dưới đây sau khi điền vào chỗ trống:

a) *l* hoặc *n*

Anh ta ...eo ...ên ...ung chim. Chim đập cánh ba ...àn mới ...ên...ôi.

.....

.....

b) *an* hoặc *ang*

Trời nắng ch....ch.... Tiếng tu hú gào xa r....r....

.....

.....

2. Gạch dưới các từ ngữ chỉ sự vật trong mỗi khổ thơ sau:

a)

Hai bầy tay em
Như hoa đầu cành
Hoa hồng hồng nụ
Cánh tròn ngón xinh.

(Huy Cận)

b)

Em cầu bút vẽ lên tay
Đất cao lạnh bỗng nở đầy sắc hoa
Con cò bay lả, bay la
Lũy tre đầu xóm, cây đa giữa đồng.

(Hồ Minh Hà)

3. Gạch dưới những sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu văn sau:

a) Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ.

(Vũ Tú Nam)

b) Cây rau khúc rất nhỏ, chỉ bằng một mầm cỏ non mới nhú.

(Ngô Văn Phú)

4. Điền nội dung cần thiết vào chỗ trống để hoàn thành lá đơn dưới đây:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN XIN CẤP THẺ ĐỌC SÁCH

Kính gửi: Thư viện

Em tên là:

Sinh ngày:Nam (nữ):.....

Nơi ở:.....

Học sinh lớp:.....Trường:.....

Em làm đơn này xin đề nghị Thư viện cấp thẻ cho em thẻ đọc sách năm

Được cấp thẻ đọc sách, em xin hứa thực hiện đúng nội quy của Thư viện.

Em xin trân trọng cảm ơn .

Người làm đơn
(Kí và ghi rõ họ tên)

.....